

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số ~~674~~ UBND-NNTN
V/v triển khai thực hiện
Nghị định số 109/2018/NĐ-
CP ngày 29/8/2018 của
Chính phủ trên địa bàn tỉnh

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 11 năm 2018

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số:10212.....
	Ngày: 5.11.18.....
	Chuyến:

Kính gửi:

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về nông nghiệp hữu cơ, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện quản lý nhà nước đối với sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thủy sản và sản phẩm khác thuộc thẩm quyền quản lý và hoạt động của các tổ chức chứng nhận sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn Việt Nam về nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Nghiên cứu Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan đến nông nghiệp hữu cơ để tham mưu UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh xây dựng Nghị quyết về chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh khi có đủ điều kiện về cơ sở thực tiễn và cơ sở pháp lý.

c) Phối hợp với các sở, ngành, các địa phương có liên quan tham gia thẩm định các quy hoạch, kế hoạch, dự án sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

d) Cùng với thời điểm xây dựng dự toán hàng năm, tổng hợp kinh phí hỗ trợ cho các dự án sản xuất nông nghiệp hữu cơ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (các dự án do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý) và nhu cầu hỗ trợ sản xuất nông nghiệp hữu cơ của các huyện, thành phố gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

đ) Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, đề tài, dự án hỗ trợ phát triển nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh.

e) Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh để gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

g) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thành phố thực hiện công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn để nâng cao nhận thức cho nhân dân về nông nghiệp hữu cơ.

2. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố thực hiện quản lý nhà nước đối với sản xuất, kinh doanh dược liệu hữu cơ, mỹ phẩm hữu cơ và sản phẩm hữu cơ khác trên địa bàn tỉnh theo quy định.

3. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố thực hiện quản lý nhà nước đối với sản xuất, kinh doanh thực phẩm hữu cơ và sản phẩm hữu cơ khác thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định; thực hiện quản lý thị trường đối với sản phẩm hữu cơ theo quy định.

b) Ưu tiên lồng ghép, bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu để hỗ trợ cho hoạt động xúc tiến thương mại đối với sản phẩm hữu cơ.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch, quy hoạch, dự án sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh.

b) Ưu tiên lồng ghép, bố trí nguồn kinh phí bảo vệ môi trường để hỗ trợ phát triển nông nghiệp hữu cơ.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tuyên truyền, cung cấp các thông tin liên quan về nông nghiệp hữu cơ theo quy định.

b) Chủ trì tham mưu UBND tỉnh phê duyệt triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh.

6. Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở dự toán kinh phí hỗ trợ hàng năm do các sở, ngành, địa phương đề xuất, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tuyên truyền, cung cấp thông tin đến các cơ quan truyền thông để tuyên truyền các nội dung liên quan

đến nông nghiệp hữu cơ, các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh.

8. Hội Nông dân tỉnh

a) Phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của hội viên về nông nghiệp hữu cơ; tham gia đào tạo, tập huấn, hỗ trợ hội viên phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ.

b) Phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

9. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với các sở, ngành, UBND huyện, thành phố, cơ quan báo chí, thông tin đại chúng tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cộng đồng; tham gia đào tạo, giám sát các hội viên sản xuất, kinh doanh sản phẩm hữu cơ theo quy định pháp luật.

10. UBND các huyện, thành phố

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn huyện theo quy định.

b) Ưu tiên lồng ghép, bố trí cân đối thêm nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án khác, nguồn hỗ trợ hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân để thực hiện các chương trình, dự án phát triển nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn.

c) Xây dựng, tổng hợp dự toán kinh phí hỗ trợ phát triển nông nghiệp hữu cơ vào dự toán ngân sách hàng năm của địa phương và tổ chức thực hiện theo quy định.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Định kỳ 6 tháng đầu năm (*chậm nhất ngày 20/6*) và cả năm (*chậm nhất ngày 20/12*) hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- VPUB: PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN (Vũ 708).

KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tăng Bính